

Số: 84 /BC-MNHS

Long Biên, ngày 20 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CNTT VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ
THÁNG 02 NĂM 2025

Thực hiện Kế hoạch số 394/KH-MNHS ngày 14/9/2024 của trường MNHHS về triển khai, vận hành và thực hiện mô hình trường học điện tử năm học 2024 – 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 441/KH-MNHS ngày 26/9/2024 của trường MNHHS về thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2024 – 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 38/KH-MNHS ngày 24/01/2025 về Thực hiện nhiệm vụ CNTT và chuyển đổi số tháng 02 năm 2025 của trường MNHS;

Căn cứ tình hình thực tế, kết quả đạt được, trường MN Hoa Sữa báo cáo kết quả thực hiện mô hình trường học điện tử tháng 02 năm 2025 như sau:

I. Tình hình chung nhà trường :

- Tổng số HS: 503
- Số lớp: 15
- Số giáo viên: 31
- Số liệu về thiết bị CNTT :

TT	Thiết bị	Phục vụ quản lý	Phục vụ giảng dạy (GV)	Phục vụ học tập (HS)
1	Máy tính	6	17	20
2	Máy chiếu projector		22	
3	Máy chiếu đa vật thể	3	22	
4	Hệ thống âm thanh CD		20	
5	Máy in	6	20	
6	Loa máy tính	6	20	
7	Bảng tương tác		1	1
8	Tai nghe			20
9	Màn hình Led	1	1	

II. Môi trường chính sách và nguồn nhân lực

TT	Nội dung	Kết quả thực hiện
1	Công tác thực hiện kế	- Thực hiện đúng theo tiến độ kế hoạch, quy định, đạt



	hoạch	kết quả tốt.
2	Duy trì, bảo trì, kiểm tra, khai thác 3 cơ sở hạ tầng, trang thiết bị đã được lắp đặt	<ul style="list-style-type: none"> - CB CNTT thường xuyên kiểm tra, kiểm soát, đề nghị bảo trì bảo dưỡng kịp thời các trang thiết bị khi được phản ánh từ phía người dùng, đảm bảo các hoạt động diễn ra tốt. - Duy trì sổ theo dõi, kiểm soát, khắc phục sự cố trang thiết bị Online đầy đủ quan mạng LAN, Cán bộ và bộ phận phụ trách CNTT thường xuyên cập nhật và quan tâm tới mục báo hỏng để kịp thời khắc phục sửa chữa, bổ sung, thay thế. - Có hợp đồng bảo trì bảo dưỡng trang thiết bị.
3	Kỹ năng vận hành các TTB CNTT của CB, GV	<ul style="list-style-type: none"> -Biết sử dụng MT, MC: 31/31 giáo viên – tỷ lệ : 100% GV biết sử dụng máy tính, máy chiếu - Biết sử dụng bảng TT: 31/31 – tỷ lệ 100% GV biết sử dụng bảng tương tác. - Giáo viên tại các khối duy trì việc thiết kế bài giảng dạy học ứng dụng phần mềm Powerpoint, Activ Inspire, Star broad....để tổ chức hoạt động cho trẻ.
4	Hệ thống hồ sơ quản lý của mô hình	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hồ sơ quản lý mô hình THĐT đầy đủ theo quy định, online trên mail của trường và cập nhật kịp thời trên cổng TTĐT tại chuyên mục Văn bản/Trường học điện tử, cập nhật đúng tiến độ lên cổng TTĐT. - Báo cáo hàng tháng đánh giá về việc thực hiện nhiệm vụ CNTT và chuyển đổi số đầy đủ. - Hướng dẫn giáo viên khai thác hiệu quả các nền tảng công nghệ số để nâng cao chất lượng giảng dạy.
5	Công tác kiểm tra đánh giá	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá, báo cáo thường xuyên, đầy đủ hàng tháng.
6	Công tác khác	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường tổ chức các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên môn trao đổi kinh nghiệm về việc ứng dụng CNTT. - Tổ chức, tham gia các buổi tập huấn, hội nghị có sử dụng máy chiếu, hệ thống âm thanh trên hội trường, phòng họp. - Cập nhật tin bài các hoạt động của nhà trường, của các lớp, bài giảng điện tử, bài giảng E-Learning, món ăn

	<p>ngon, các tin tức về PC dịch bệnh, Album hình ảnh đẹp... lên công TTTĐT nhà trường kịp thời đúng tiến độ.</p> <p>- Máy tính các lớp được sử dụng thường xuyên để giáo viên cập nhật kế hoạch giáo dục, thiết kế bài giảng điện tử, đánh giá tháng trên phần mềm; máy in phục vụ việc in ấn tài liệu chuyên môn lưu hồ sơ tại lớp và phục vụ vụ kiểm tra phổ cập giáo dục.</p> <p>- Chia sẻ bài giảng E-learning tại kho dữ liệu của cụm 2 đúng tiến độ và yêu cầu.</p>
--	---

*** Đánh giá chung :**

- Thực hiện kế hoạch mô hình THDT theo đúng tiến độ đề ra. Thực hiện đúng hệ thống hồ sơ quản lý mô hình theo hướng dẫn của cấp trên.
- Ban giám hiệu ở nhiều trường đã có kế hoạch rõ ràng trong việc đưa công nghệ vào hoạt động quản lý và giáo dục.
- Khai thác hiệu quả cơ sở hạ tầng, trang thiết bị được lắp đặt.
- CBGVNV ứng dụng tốt CNTT, nhiều giáo viên mầm non đã tích cực học tập và áp dụng CNTT trong quản lý lớp học, giảng dạy, và giao tiếp với phụ huynh. Giáo viên trẻ có khả năng tiếp cận công nghệ nhanh chóng, sẵn sàng áp dụng phương pháp mới để tăng hiệu quả dạy học.
- Tiếp tục tổ chức các buổi tập huấn về CNTT cho GVNV thông qua hình thức trực tuyến.
- Đẩy mạnh hình thức hoạt chuyên môn, tự học, chia sẻ chuyên môn trực tuyến.

- Tiếp tục duy trì công tác kiểm tra, đánh giá, báo cáo hàng tháng, chia sẻ Online trên phần mềm trên cổng TTTĐT.

III. Công tác triển khai ứng dụng :

TT	Nội dung	Kết quả
1	Ứng dụng trong quản lý và điều hành	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống camera: hoạt động bình thường. Duy trì 3 màn hình camera tập trung tại phòng phó hiệu trưởng phụ trách công tác chăm sóc nuôi dưỡng, hành lang tầng 1, phòng bảo vệ - 100% CBGVNV sử dụng Email, mọi công tác quản lý, chỉ đạo điều hành đều sử dụng qua mail đến các lớp, tổ, nhóm. - Hướng dẫn và đôn đốc giáo viên cập nhật lên lớp 2 công thông tin điện tử để nhận các thông tin liên quan cần thiết. - Các phần mềm quản lý được cập nhật ngay khi có sự thay đổi, sử dụng thường xuyên, hiệu quả - Thực hiện đánh giá tháng bằng phần mềm theo hướng dẫn của



		<p>các cấp.</p> <p>- Tiếp tục triển khai phần mềm tuyển sinh theo chỉ đạo của Sở, Phòng.</p> <p>* Đánh giá việc sử dụng các phần mềm phụ vụ quản lý đang sử dụng:</p> <p>Các phần mềm ứng dụng trong công tác quản lý vẫn được sử dụng hiệu quả.</p>
2	Ứng dụng trong giảng dạy và học tập	<p>- Giáo viên thường xuyên ứng dụng CNTT trong giảng dạy và học tập, các phần mềm ứng dụng như:</p> <p>+ Powerpoint: 100% giáo viên biết thiết kế bài giảng, thiết học tập trên phần mềm Power point.</p> <p>+ Phần mềm Ispring suite 10, story line: 100% giáo viên biết thiết kế bài giảng E- Learning.</p> <p>+ Phần mềm Activ Inspire, Star Broad để thiết kế bài giảng dạy học trên BT.</p> <p>+ Phần mềm cắt ghép nhạc, video, Photoshop, canva được ứng dụng thường xuyên để xây dựng bài giảng dạy trẻ.</p> <p>- 100% giáo viên biết xây dựng kế hoạch giáo dục trên phần mềm GoKids.</p> <p>- 100% giáo viên biết thực hiện đánh giá tháng trên phần mềm</p> <p>- Duy trì tốt việc sử dụng Google Drive để đăng tải kế hoạch giáo dục, video dạy học ở các độ tuổi, đăng tin bài.</p>
3	Công thông tin điện tử	<p>- Nhà trường thực hiện tốt công tác tuyên truyền để phụ huynh phối hợp và yên tâm khi đưa con tới trường. lớp.</p> <p>- Lựa chọn bài viết và đăng tải các nội dung lên chuyên mục và “Album hình ảnh đẹp”</p> <p>- Số lượt truy cập trong tháng: 66,654 lượt đọc</p> <p>- Tổng số tin bài đã đăng: 20</p> <p>- Số văn bản cập nhật: 56</p> <p>- Số bài giảng điện tử: 120</p> <p>- Số bài giảng E-Learning: 02</p>
4	Ứng dụng khác	<p>- Duy trì việc thực hiện ứng dụng Google Drive trong việc lưu online nội dung chuyên môn, báo ăn, báo hồng thiết bị và các hoạt động khác của nhà trường.</p>

* **Đánh giá chung :**

- CBGVNV thường xuyên ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, giảng dạy và học tập. Sử dụng thường xuyên phần mềm quản lý, giảng dạy và học tập.
- Cập nhật đầy đủ, kịp thời số lượng bài theo chuyên mục, tin bài cập nhật kịp thời.
- Kho tài nguyên (bài giảng điện tử, bài giảng E-learning), video hướng dẫn hoạt động cho trẻ, hình ảnh đẹp được đăng tải thường xuyên.
- Triển khai có hiệu quả Google drive vào việc lưu tài liệu chuyên môn.
- Ứng dụng hiệu quả Google Meet, Zalo zoom để tổ chức họp, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn trực tuyến.
- Thực hiện các báo cáo, công khai thông tin tài chính, và thông tin liên lạc qua nền tảng số, giúp tiết kiệm thời gian và tăng tính minh bạch. Tích cực ứng dụng về chuyên đổi số để tăng hiệu quả quản lý.
- Tăng cường sự tương tác giữa nhà trường và phụ huynh thông qua các kênh trực tuyến (Zalo, Facebook, CTTĐT ...).
- 100% CBGVNV có tài khoản công nghệ nội bộ, công nghệ nội bộ đầy đủ các chuyên mục theo quy định.

- CBGVNV nhà trường thực hiện các nội dung trên phần mềm đánh giá tháng theo đúng yêu cầu và tiến độ.

- Cập nhật theo đúng tiến độ dữ liệu trên Phần mềm cơ sở dữ liệu ngành.

- Tăng cường thông tin đến phụ huynh và cộng đồng về lợi ích của CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục mầm non thông qua các kênh thông tin của nhà trường.

IV. **Khai thác cơ sở hạ tầng của mô hình**

TT	Nội dung	Kết quả
1	Duy trì , bảo trì , kiểm soát , khai thác cơ sở hạ tầng, trang thiết bị	- Thường xuyên kiểm tra trang thiết bị , khắc phục và xử lý sự cố ngay khi phát hiện, đảm bảo các thiết bị hoạt động tốt.
2	Các thiết bị phục vụ quản lý, giảng dạy học tập : Máy tính, projecto, máy chiếu đa vật thể	Máy tính bị hỏng nhiều. Máy chiếu bị mờ, vàng. Một số máy in bị vết đen. Nhà trường cập nhật các thiết bị hỏng thường xuyên và đã sửa chữa kịp thời.
3	Hệ thống mạng	Hệ thống mạng ổn định.
4	Hệ thống camera	Một số mắt camera bị hỏng
5	Hệ thống điện	Hoạt động tốt, đảm bảo không bị gián đoạn.
6	Thiết bị khác	Các thiết bị khác như máy máy photo hoạt động ổn định.

• **Thành tựu chung:**

- Trong thời kỳ, cơ sở hạ tầng hoàn chỉnh dần dần, đáp ứng được yêu cầu sản xuất trong công tác quản lý điều hành công tác giảng dạy và học tập. Cơ sở hạ tầng được xây dựng tốt, ổn định.

- Đảm bảo các tiêu chí kiểm soát cơ sở vật chất phục vụ số chất lượng các hoạt động như: An toàn, hoạt động chuyên môn, Kiểm soát chi phí trường.

- Nhà trường đã triển khai và đang các phân môn quản lý trường học hiệu quả.
- Giáo viên đã tích cực ứng dụng CNTT vào bài giảng, xây dựng bài giảng điện tử.

th

• **Tồn tại:**

- Một số máy tính hỏng hỏng, máy chiếu bị mòn, hỏng, một số máy kéo máy chiếu bị hỏng mua kéo lên xuống. Máy photo đã bị lỗi.

- Một số giáo viên làm việc hạn chế trong việc sử dụng các phần mềm.

• **Hướng khắc phục:**

- Nhà trường cấp ngân sách chi trả bị hỏng thường xuyên và đã sửa chữa kịp thời.

Trên đây là báo cáo thực hiện mô hình TIGBT tháng 02 năm 2023 của trường

Mầm non Hòa Sơn.

HIỆU TRƯỞNG

- PGD (đã ký)
- Lưu VP



Phạm Thị Mân